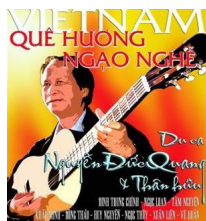


... Xin nhớ nài này làm quê hương dẫu cho khó khăn... Xin nhớ nài này làm quê hương dẫu cho a thanh bình (Nguyễn Đắc Quang)



Sáng nay, nghĩ nhìn ra vườn, câu hát của Trần Công Sơn: “Đôi khi nghĩ qua mái hiên làm tôi nhớ...” đã làm tôi nhớ lại những kỷ niệm cũ của thời đi Học Ông Đo và thời kỳ hoạt động sinh viên học sinh năm 1968-1969 khi nghe tin nhạc sĩ Nguyễn Đắc Quang qua đời. Tin anh mất đến với tôi vào lúc tôi đang đọc cuốn sách của Laurie Lee “As I walked out one mid summer morning”. Anh chàng thi sĩ người Anh, Laurie Lee, 19 tuổi, mất buổi sáng năm 1934 tại gia đình đang đứng ngắm trên cánh đồng cỏ, trên vai mang ba lô, mất chiếc quần và chiếc đàn vĩ cầm, đi bộ từ làng Costwood lên đến Luân Đôn. Đến Luân Đôn làm thợ xây cốp, học được một câu Tây Ban Nha: “ông có thể vui lòng cho tôi xin ly nước” bằng tiếng yêu Tây Ban Nha, đáp chuyện từ qua xứ Tây Ban Nha, đi bộ một mình với ba lô trên vai, ban ngày chơi vĩ cầm để nhốt, ban đêm ngủ ngoài đồng với trăng sao, mỗi tuần đi học 1000 đồng, đi khắp nước Tây Ban Nha.

Nguyễn Đắc Quang và Học Ông Đo

Hình ảnh của chàng lãng tử Laurie là một hình ảnh đẹp của người Học Ông Đo và con người du ca Nguyễn Đắc Quang, một người với một cuộc mưu sinh dẫu, đi khắp ba miền đất nước với cây đàn Guitar trên vai hát những bài du ca yêu nước, đã không quên người.

Đến khi cuộc đời đi Học Ông Đo của anh Nguyễn Đắc Quang, bỗng nhiên tôi thấy hai anh em có đi tìm những đồng nghiệp, vào Học Ông Đo năm 12 tuổi, vào thời ngành Thiệu, không qua ngành của nhà nhạc chú Sói con trong bài ca Học Ông Đo mang tinh thần ái quốc “Hãy vui tươi vui, hãy vui múa ca, hãy vui nghe lời, hãy vui tiến xa và cùng theo gót bao đồng nghiệp anh hùng, mong sao cho toàn danh Sói xin ngủ với đất nước Tiên Rồng...”

Tôi vào Thiệu đoàn Cao Thắng, Đèo Cù Long, gần đây vì ham vui theo ông anh. Thiệu đoàn Hoàng Đèo Cao Thắng “thiệu u lính” nên cậu học trò Chu Văn An đi quân với trườợng Phan Văn Long. Mỗi ngày Chúa Nhật thầy ông anh mang đi phở c Hoàng Đèo, thườợng khăn quàng trên cổ, túi áo trái gần huy hiệu hoa huởng trông rườợt oai nên cũng muốn đi theo. Đi Hoàng Đèo là một trò chơi cũng khá tườợn kém, nên nhà không đi gần phố sườợm sườợa quần áo, đèn đuợc bườợo, lườợu, ba lô mua ở khu chợ trườợi Dân Sinh học xin lườợi đi lính cũ cườợa các ông anh rườợi sườợa lườợi đi mườợc. Ngày đi tiên đi học không đườợc mang chiếc khăn quàng trên cổ, không đườợc mang huy hiệu hoa huởng trên túi áo mũ biườợt Hoàng Đèo cũng nhườợu cậu bườợc! Anh chàng tân sinh ngày đi đi theo đi, sinh học đi tiên là đi đườợn đườợp khu nhà cháy Khánh Hườợi, cườợu trườợn nườợn nhân hườợa học nườợn nhườợt ở Saigon, trườợn cháy nhà bườợ đườợn do bà Ngô Đình Nhu đườợt! Hình ườợ nhườợng ông Trườợng Hoàng Đèo, nhườợng tráng sinh khăn quàng đen SOS với huy hiệu và chuyên hiệu quyườợn rườợ tôi vào ngày đườợn đườợp công lườợng với cuườợc xườợng chườợ không phải là nhườợng lườợi khuyên cườợa ông trườợ Hoàng Đèo Baden Powell “Sườợng và thườợc hành 10 đườợu lườợt Hoàng Đèo, giúp đườợ mọi ngườợi bườợt cườợ lúc nào và mũ ngày làm một việc thiện”.

Tườợ tân sinh, tôi đườợc tuyên hườợa, lườợy bườợng Hoàng Đèo học nhườợ, học nhườợt, đườợi phó rườợi đườợi trườợng. Thầy chỉ nườợ tranh chúng tôi chườợ đi bườợt Saigon lên Thủ Đườợc, 15 cây sườợ chườợ bườợy đườợm đườợng nhườợng vào thườợi y ở Việt Nam sao thườợ xa ngàn đườợm, chân mang giườợy bườợ, vai mang ba lô, lườợu, tay cườợm gườợy tre có lúc đi bườợc Hoàng Đèo “Nào anh em ta cùng nhau xông pha lên đườợng, kiườợm nguườợn tườợi sáng, ta cùng đườợng lòng đườợm tô non sông” hay “Nào ta lên rườợng cườợi nô, chân đi rườợi thì miườợng hát cho đườợi thườợm tườợi, nhườợ thườợ ta mũ an lòng, danh tiườợng con cháu Lườợc Hoàng lườợng danh vang khắp Tây Đông”. Buườợi sáng trườợi rườợng đông, ra khi trườợi vườợa sáng “đoàn ngườợi đi lúc đêm còn tăm tườợi, bóng đườợng ngườợp trườợi rườợt sườợng bườợ vai, ôi thườợ gian còn say giườợc mũ dài...”, đườợn Thủ Đườợc thì cườợ đườợi mũ ngườợi, vườợt ba lô xuườợng đườợt, bườợ cây gườợy bên đườợng sao thườợy nhườợ nhàn sung sườợng. Hình ườợ nhườợng Đèo nhìn tườợ bên ngoài, đườợp, nhườợng bên trong mũ nhườợc. Cái hành trang du ca cườợa ngườợi Hoàng Đèo Nguyễn Đình Quang chườợc cũng vườợy, tườợ mình gánh vác mũ tườợng lúc đườợu vui, nhườợ nhàn nhườợng đườợn cuườợi quở đườợng cô đườợc chườợc Nguyễn Đình Quang cũng thườợy hai vai quườợn xuườợng vì mang nườợng lý tườợng. Con ngườợi du ca cũng là con ngườợi Hoàng Đèo, Hoàng Đèo với nhườợng lườợi đườợy cườợa Huân tườợc Baden Powell trong cuườợn “Đườợng thành công”: Thành công thườợt sườợ là hườợnh phúc và hườợnh phúc bườợng vui sườợng và giúp ích”, ông khuyên “Tôi bườợng lòng với đườợu gì tôi có. Ngườợi giườợu có thườợ thườợng ngoườợn cườợnh mũ trườợi lườợn, ngườợm nghĩa nhườợng tia sáng trong cườợnh đườợp, ngườợi nghèo cũng có thườợ làm đườợc nhườợ vườợy. Nườợu kườợ nghèo có đườợ lườợng tri đườợ thườợc hành hai đườợu này trong đườợi, hườợ cũng có thườợ hườợng thườợ đườợy đườợ nhườợ mũ nhà trườợu phú. Sườợ hườợng thườợ cườợa cườợi có giườợi hườợn. Ngườợi giườợu có thườợ có hai ba tòa nhà, trong mũ nhà có hàng chườợc phòng nhườợng nhườợng ngườợi y chườợ có mũ phòng và chườợ có mũ thân thườợ”. Nhườợng lườợi khuyên cườợa Huân tườợc Baden Powell cho Hoàng Đèo Sinh, “Các đườợng viên đườợng quườợn cườợt” có vườợ thích học cho cườợng đườợng Việt Nam hườợi ngườợi: “Nườợ cườợi và viườợc thiện là nhườợng nét đườợc thù cườợa Hoàng Đèo, sườợ thiện u sót hai đườợu này nườợi ngườợi công dân trung bình là nguườợn gườợc cườợa các xườợ trườợn trong xã hườợi hiườợn nay. Làm viườợc thiện trườợc hườợt là phải lành mũ nhườợ vui vườợ chườợ không phải là đườợ phô trườợng lòng tườợt hay đườợ lãnh thườợng rườợi tiườợp đườợn mũ phườợc vườợ cườợng đườợng.”

Tôi mê đi Học nghệ thuật là mê học, năm 18 làm diễn viên nghệ thuật ở ông nghệ sĩ Liên Đoàn Chèo Nghệ Thuật Duy Tân ở thành phố Hồ Chí Minh, diễn viên nghệ thuật ở Hiệp Sĩ, thành phố Hồ Chí Minh. Cũng chỉ vì tình thân quốc gia, nghệ sĩ diễn thành phố Hồ Chí Minh Văn Nguyễn không làm mất đi cái tinh thần Hiệp Sĩ của người Anh và người Âu Châu.

Tinh thần Hiệp Sĩ (Chivalry người gọi tắt là Chevalier Pháp nghĩa là người) ở Âu Châu bao gồm anh hùng, vũ lực, dũng cảm, sẵn sàng đi đầu, trung dung, không quá độ. Người hiệp sĩ trung thành với chủ và tổ quốc, lễ độ, diễn xuất nhân đạo với người yếu kém hơn mình, sẵn sàng mất cuộc sống công chính và trung thành với giáo hội. Hiệp Sĩ (Knight, nguyên nghĩa là người lính đánh ngựa, con trai, chỉ dùng cho những người trẻ tuổi) có tinh thần phiêu lưu, mang gươm, vũ khí để dành riêng cho giai cấp quý tộc. Bởi vậy, các trẻ em giàu quý tộc ở nhà, để đi đi đến đi đình hay lâu đài các lãnh chúa, học đạo, kính trọng chủ là các ông chúa, học võ, học nghệ thuật, đóng kịch, săn bắn, chơi ngựa, bắn cung, đánh tennis. Sau khi văn võ song toàn chàng trẻ tuổi để gia nhập vào đoàn hiệp sĩ sau một buổi lễ nhập đoàn, cúi đầu nhận thanh gươm từ vua. Tinh thần Hiệp Sĩ của người Anh cũng giống như Samurai của Nhật. Huân tước Baden Powell là chủ tịch Học nghệ thuật Hiệp Sĩ ba lần ở Hà Nội, 10 đi đầu luật để trẻ trung tâm vào Trung thành, Danh dự và lòng yêu nước khác với võ sĩ đạo mất đi đầu là phải có tâm linh đi tìm tinh thần phật giáo. Giáo hội của các Hiệp Sĩ và Hiệp Sĩ cũng khác Samurai mất đi đầu của, Trung thành và Tình yêu đi đôi, khi chàng Hiệp Sĩ cúi đầu nhận gươm hay khi hiệp sĩ chiến thắng, như trong phim chèo Ivanhoe, để vua ban thưởng người mất nhìn lên khán đài bao giờ cũng có “ánh mặt trời nhân” chiếu đi. Có lẽ vì vậy với Võ sĩ Đạo, Samurai chỉ có phái Nam còn Học nghệ thuật sinh của Baden Powell gọi là các nữ Học nghệ thuật?

Cảm thấy, đóng kịch, ca hát, đêm tĩnh tâm là những sinh hoạt cần thiết của Học nghệ thuật. Những bài hát trên diễn viên diễn viên, trong những chuyến thám du hay bên bờ biển đi đêm sẵn sàng xuống, trên biển, nhìn những ngôi sao trên trời, trăng đêm xua đám mây trên trời, là những kỷ niệm không quên của những Học nghệ thuật sinh và Nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang đã đóng góp vào những thay đổi lớn cho tinh thần Học nghệ thuật Văn Nguyễn trong cuộc thập niên 1960 vào đầu thập niên 1970.

Phụ lục tranh Nguyễn Đức Quang

Cách mạng sôi nổi, năm 2011 cách mạng ở Trung Đông và Bắc Phi, năm 1989 cách mạng ở Đông Âu, năm 1968 cách mạng toàn thế giới. Sinh viên Pháp bị u tình ở Sorbonne, sinh viên tranh đấu ở Đại học Berkeley California, “Mùa xuân Tiệp Khắc 1968” bằng xe tăng Xô Viết đàn áp, phong trào tranh đấu đòi dân quyền của Martin Luther King ở Mỹ, sinh viên bị u

nhà văn Nguyễn Đình Quang sinh tại Nam Định, quê gốc ở Kent, Ohio. 1968, tốt nghiệp Văn chương, công tác tại Văn phòng Văn học và Nghệ thuật. 1968 bắt đầu tham gia Hội Văn và Báo Văn nghệ Việt Nam ở Paris năm 1973.

Trong khi ở miền Bắc, văn nghệ chủ yếu là sự phản ánh tuyên truyền cho chính sách xâm lược của chính quyền thì ở miền Nam từ 1968, văn nghệ là thơ ca, là cách mạng của những người trẻ 20-30. Trong khi Hà Nội gia tăng quân vào Nam, giới trẻ miền Nam giành giật lấy quyền sống trong thơ ca, văn hóa, văn nghệ, đấu tranh và giải phóng. Năm 1969 phi hành gia Louis Armstrong lên mặt trăng, một bước tiến vĩ đại của nhân loại thì chiến tranh là đấng tài tử của văn nghệ sĩ miền Nam với thân phận con người, cái chết, nỗi chia ly, thân phận những người, những người của con người. Thơ 1968, là thơ "Mặt trời đi yêu, mặt trời đi chết" của Erich Maria Remarque, thơ nóng sục sôi của những người trong khi "Mặt trời miền Tây vẫn yên tĩnh" giới thiệu. Văn nghệ đương đại của chiến tranh, thơ Tô Thùy Yên, Du Tử Lê, Nguyễn Xuân Hoàng đến các nhà văn chiến tranh như Phan Nhật Nam "Đóa hoa ngời chết", "Mùa hè đỏ lửa" đến Nguyễn Vũ "Vòng tay lạ", "Thơ mới của người", "Trên vòm trời chết" và Thơ Uyên với "Đoạn đường chiến binh".

Sách Triết luận, triết Tây, triết Đông. Sách của GS Nguyễn Đăng Khoa, Linh mục Kim Định, sách của Nguyễn Hiến Lê, tác phẩm dịch của Jean Paul Sartre của Albert Camus, Buber, dịch những triết luận về hệ Lê Lợi cùng với GS Nguyễn Văn Trung "Những vấn đề của chúng ta" và một nhà triết luận xã hội, Phạm Công Thiện với "Hội thảo của Tô Thùy Yên" (ông mới qua đời ở Houston một tuần trước Nguyễn Đình Quang) những vấn đề siêu hình với Martin Heidegger triết gia Đức đến những "ý nghĩa của sự hiện hữu" (Dasein). Văn chương triết luận vào học để những người anh hùng của CVA là tôi, khi thơ triết luận Trần Đình An giới thiệu không đầy một tuần trước thi tú tài hai, đã đưa tay ông nghênh phát biểu: "Triết luận, nếu thơ không thích đầy em vẫn có thể viết nhà triết luận sách."

Những bài hát là những "phần tử" và tình ca với những ca khúc với thân phận con người. 1968 với The Beatles hát những cách mạng "Revolution... we are changing the world" thơ giới thiệu với những Rock thơ hành trình 1970 một Rock'n Roll của Mỹ quốc, cách mạng của những người lính da đen và triết luận, cách mạng của Martin Luther King và Hell's Angel thiên thần ác quỷ.

Thơ đó những người thích hoạt động như tôi có nhiều người khác. Cuộc sống đi những người, có thể ghé qua chương trình công tác của các anh Địch Ngọc Yến, Địch Quý Toàn, đêm có thể theo bước chân của nhà DS Hoàng Ngọc Tuấn gặp với Tao Đàn người đi đến tay hát vài bài Du ca với phong trào Du Ca hay ghé vào Đoàn Ngũ Sơn của bạn Lê Khuê Hội nghe những bài dân ca do Thanh Lan hát, đêm với đi đến nghe những người của nhà thơ Nguyễn Đình Toàn luôn bắt đầu với "Hội em yêu đời..." với tình ca của Tô Công Phạm, Vũ Thành An, Ngô Thụy

Miền.

Năm 1968, đón Tết Mậu Thân, màn chào mừng cho nghệ sĩ đấu tranh. Trong bóng tối mờ mịt, Tiếng Hát Sinh viên đấu tranh Duy Tân chào mừng văn nghệ sĩ trẻ tuổi với “kịch bản Bà Mẹ Gio Linh” của Phạm Duy cùng với Trùng Trùng ca Con Đường Cái Quan và Mẹ Việt Nam.

Nhạc Trẻnh Công Sản với nhạc trẻp “Ca khúc da vàng” bằng khuôn khổ thân phận con người bị dán nhãn phận chi. Sau đó Miền Địch Thù, bài ca thiên tử, nhạc đấu tranh “Hát trẻ đấu tranh hoang” (Đốt hoang ta cháy, đốt khô ta cháy, đốt cho ta sống, quê hương ta vỡ).

Qua đêm đêm đấu tranh của trí thức Hết vì nhân Quê gia Hành chánh thì sau này có nhà báo Ngô Nhân Dũng và tôi đấu tranh ý là Việt Cộng đã tràn ngập ở Saigon, sinh viên Bà Tôn Thất Lập hát trong đêm không ngủ “Nghe tiếng súng trong ngày hội Trưng Tu, nghe tiếng trống Thăng Long mà tôi... nghe ngày xưa vua quân ta vào thành”. Qua thời kỳ này còn Trẻnh Công Sản và Nguyễn Đình Quang nổi bật. Có hai nhạc sĩ đấu mang kính đánh đàn Guitar, nhạc âm thanh đánh lên tiếng nhạc giầy kim loại đánh vào đấu thanh niên. Trẻnh Công Sản khác khác phải có Khánh Ly hát nổi bật. Nguyễn Đình Quang đấu tranh hát hò, hát mình và hát với đám đông. Trẻnh Công Sản với nhạc bản tình ca, với nhạc ca khúc với thân phận con người, nhạc TCS không có nhạc hành khúc như Nguyễn Đình Quang.

Thời niên 70, khi tôi làm trẻnh Hết Địch, giới trẻ bắt đấu lên tiếng già, nhạc bài ca Hết Địch chào mừng như “Vui ca lên nào anh em ơi, hát cho đời thắm tươi...” hay Anh hùng xưa, bài hát yêu nước với Đinh Bộ Lĩnh “Anh hùng xưa như hôm nay là hôm nay thiêu, dấy binh lấy lau làm cờ, quên mình là mình giúp nước...” đã được thay bằng nhạc bài của Phạm Duy, Trẻnh Công Sản, Nguyễn Đình Quang trong nhạc đêm chào mừng. Nhạc bài hát của Lưu Hữu Phước được thay bằng nhạc bài “Việt Nam, Việt Nam nghe trẻ vào đời” rồi đến “Nụ cười vòng tay lớn” đời rồi đến năm 75, nghe nghe khi nghe TCS lên hát trên đài Phát thanh Saigon ngày 30 tháng 4.

Đêm chào mừng với tiếng kèn Harmonica với “Giọt mưa trên lá” của Phạm Duy qua các bản Hết Địch (như Trẻnh Thủ Khoa, Đoàn Thành Trung) nhạc ban ngày có nhạc bản nhạc làm cảm như “kẻ thù ta đâu có phải là người, giọt nước mắt đi thì ta về ai” của Phạm Duy bản hát bài bản nhạc làm cảm như của Nguyễn Đình Quang: “Lạy ông đi qua, lạy bà đi đi, cho tôi xin chút... ái tình”.

Năm 1979, ở New Orleans, trước mặt khán giả đa số là Công giáo, tôi chấp nhận sự ái mộ tình cảm của Nguyễn Đình Quang qua tiếng hát của Khánh Ly, chấp xin phép các cha hát bài “Vì tôi là Linh mục, không mặc chiếc áo giòng, nên suốt đời hiu quạnh, nên suốt đời lang thang” theo của Nguyễn Tấn Nhiên và bài Thiên Thu “Sao thiên thu không là xa nhau, nên mà xa xa còn giảng ngang hàng nhau...” cũng theo của Nhiên.

Năm 22 tuổi tôi rời phong trào Hồng Kông vì bạn viết nhạc khác với nhiều anh em Hồng Kông rời phong trào đôi khi vì “thưa Trùng em lên rời, có bạn nên em không thể mặc quần shorts” hay lý do cao hơn không thể tiếp tục đi Hồng Kông vì phải “vâng lời Huỳnh trùng mà không bị bác” khác với tinh thần dân chủ của ông tể Baden Powell đời ra, nhưng nhạc Nguyễn Đình Quang vẫn ở trong tim con người Hồng Kông. Tôi bài hát tình yêu “Bên Kia Sông” theo M. S. “Này người yêu, người yêu tôi ơi, bên kia sông là ánh mặt trời, này người yêu người yêu anh ơi bên kia đời hoa đạn lữ” cho đời Việt Nam Quê Hồng Kông Ngô Ngh: “Ta nhớ nỗi dang dang trần có bao giờ tàn, đời dài ngút ngàn chờ mặt trời chói vang vang...”

Năm 1972, Nguyễn Đình Quang khám phá kêu gọi: “Không phải là lúc ta nghĩ ta đời vẫn đời nữa rời” bài hát khám phá trên Hip hop Paris năm 1973, bài hát không thay đời đời chung cuộc. Miền Nam mất. Sau 30 tháng T, đời tôi đời bạn nhưng bài hát cách mạng mới đời máu, đời xương, đời hồn thù đời tranh giành cướp nhưng các bài hát đời không thay đời đời bài máu xương của NS Nguyễn Đình Quang, bài hát chúng tôi đã nghĩ xương, khoan chân, viết tay trong nhưng buổi họp Hồng Kông, máu trong người sôi lên, lòng yêu nước, trung thành và danh dự của người Hồng Kông sống đời “Máu ta đời thành Văn Lang đời đời, xương da đời đời này cha ông đời đời mài. Đời đời đời qua, đời đời đời đi trong đau nhưng không nguôi”. Nhưng ngày sau 30 tháng 4, 1975 đời nay chúng tôi vẫn còn tin “Còn Việt Nam, triêu con tim này còn triêu khi kiêu hùng”.

Hai năm trước, tôi có dịp nghĩ uống Café với Nhạc sĩ Nguyễn Đình Quang và nhà thơ Du Tử Lê ở quán Tài Bưu đời Westminster, vài tháng sau khi mặt người bạn của chúng tôi, anh Trùng Kim, qua đời. Chúng tôi nhưng người Hồng Kông nhạc đời nhạc kể niềm cũ, nhưng người sắp hát bài “Vì đâu anh em chúng ta, giờ đây sắp cùng bụi người xa cách. C sao ta không cầu mong rời đây có ngày còn gặp đời nhau” (bài Joyeux Aurore đời của Thơ L) trước khi chia tay. Anh tâm sự, sắp bán hai tờ báo và tiếp tục sống nghiệp Du Ca trên đời M, giờ cảm nhận nhà chúng.

Giờ đây bài hát “Xin nhớ đời này làm quê hương đời cho khó đời. Xin nhớ đời này làm quê hương đời cho thanh bình” của anh, đời là mặt nghĩ niềm đời chua xót, khi anh cuối đời cùng đời đời đời Hoa Kỳ, mặt đời đời khó đời, làm quê hương đời đời.